HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA
VỀ VIỆC THÀNH LẬP VĂN PHÒNG XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI TẠI MỖI NƯỚC

Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Bộ Ngoại giao

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (dưới đây gọi tắt là "hai Bên"),

Trên cơ sở tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau,

Với mục đích làm sâu sắc hơn tình hữu nghị truyền thống giữa hai nước và đưa quan hệ hợp tác kinh tế thương mại giữa hai nước lên tầm cao mới,

Đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

Thông qua trao đổi, bàn bạc, hai Bên nhất trí dựa trên nguyên tắc đối đẳng, đồng thời, tuân thủ luật pháp và các quy định của nước bên kia, thành lập Văn phòng Xúc tiến thương mại tại mỗi nước.

Điều 2

Phía Trung Quốc đồng ý để Cục Xúc tiến thương mại thuộc Bộ Công Thương Việt Nam thành lập Văn phòng xúc tiến thương mại tại một số tỉnh, thành phố của Trung Quốc, trước mắt thành lập tại thành phố Trùng Khánh. Văn phòng Xúc tiến thương mại là tổ chức phi lợi nhuận trực thuộc Cục Xúc tiến thương mại Việt Nam. Văn phòng Xúc tiến thương mại Việt Nam được mở tài khoản ngân hàng tại địa phương nơi đặt trụ sở, khi triển khai hoạt động tại Trung Quốc cần tuân thủ luật pháp và quy định của Trung Quốc.

Điều 3

Chức năng của Văn phòng Xúc tiến thương mại Việt Nam là:

3.1. Hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam tìm kiếm đối tác, mở rộng bạn hàng tiêu thụ các sản phẩm xuất khẩu, cụ thể là:

a) Tổ chức và hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia hội chợ, triển lãm thương mại tại Trung Quốc;

b) Tìm hiểu thị trường, thị hiếu người tiêu dùng, các luật lệ, quy tắc, tiêu chuẩn, thủ tục thâm nhập thị trường, đánh giá khả năng tiêu thụ của sản phẩm Việt Nam tại địa bàn Trung Quốc;

c) Trưng bày, giới thiệu mẫu hàng xuất khẩu của doanh nghiệp Việt Nam;

d) Hỗ trợ, giúp đỡ các doanh nghiệp Việt Nam về thủ tục lập văn phòng đại diện, lập chi nhánh hoặc công ty (theo pháp luật, quy định hiện hành của Trung Quốc) tại Trung Quốc.

3.2. Hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận các công nghệ và các sản phẩm của Trung Quốc có tiềm năng nhập khẩu về Việt Nam để phục vụ phát triển sản xuất, tiêu dùng tại Việt Nam.

3.3. Cung cấp thông tin, tư vấn và hướng dẫn doanh nghiệp Trung Quốc phát triển quan hệ kinh doanh và đầu tư với Việt Nam.

3.4. Thực hiện chức năng là đại diện của Cục Xúc tiến thương mại tại Trung Quốc để duy trì và phát triển quan hệ hợp tác nghiệp vụ với các cơ quan xúc tiến thương mại và các tổ chức hữu quan của Trung Quốc.

Điều 4

Các hoạt động do Văn phòng Xúc tiến thương mại Việt Nam tự tổ chức hoặc liên kết với các đơn vị khác đồng tổ chức bên ngoài trụ sở Văn phòng, cần thông báo trước cho cơ quan quản lý thương mại địa phương nơi các Văn phòng Xúc tiến thương mại đặt trụ sở, sau khi được phê duyệt thì căn cứ theo nội dung thông báo sắp xếp tổ chức hoạt động.

Điều 5

Văn phòng xúc tiến thương mại Việt Nam không được hưởng ưu đãi, miễn trừ ngoại giao. Cán bộ của Văn phòng Xúc tiến thương mại do Bộ Công Thương Việt Nam lựa chọn và cử đi, phải có quốc tịch Việt Nam và hộ chiếu công vụ. Trên cơ sở tuân thủ quy định về lao động và an sinh xã hội của

Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế Bộ Ngoại giao

Trung Quốc, nếu có nhu cầu, Văn phòng xúc tiến thương mại Việt Nam có thể tuyển dụng nhân viên địa phương.

Khi tổ chức các hoạt động được nêu tại Điều 3 của Hiệp định này, Văn phòng Xúc tiến thương mại Việt Nam có thể thiết lập mối liên hệ trực tiếp với cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương, các tổ chức xã hội hợp pháp, các pháp nhân và công dân Trung Quốc.

Điều 6

Mọi sửa đổi đối với nội dung Hiệp định này phải được thực hiện trên cơ sở sự đồng thuận của hai Bên và phải được xác nhận bằng hình thức văn bản thông qua đường ngoại giao mới có hiệu lực.

Hai Bên nhất trí thông qua thương lượng hữu nghị tiến hành giải quyết các vấn đề phát sinh và tranh chấp xảy ra trong thời gian thực hiện Hiệp định này.

Điều 7

Hiệp định này có hiệu lực năm (5) năm kể từ ngày ký. Sáu (6) tháng trước khi Hiệp định hết hạn, nếu không có bên ký kết nào thông báo bằng văn bản cho bên kia về việc kết thúc Hiệp định, thì Hiệp định này sẽ tự động kéo dài thêm năm (5) năm và sẽ được tiếp tục gia hạn theo thể thức đó.

Hiệp định được ký ngày 13 tháng 10 năm 2013 tại Hà Nội, thành hai bộ, mỗi bộ đều được viết bằng tiếng Việt Nam và tiếng Trung Quốc, cả hai bộ đều có giá trị như nhau./.

ĐẠI DIỆN	**ĐẠI DIỆN**
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA	**CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA**
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	**NHÂN DÂN TRUNG HOA**

Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Bộ Ngoại giao

越南社会主义共和国政府与中华人民共和国政府关于相互设立贸易促进机构的协定

越南社会主义共和国政府和中华人民共和国政府（下称双边）在相互尊重和信任的基础上，为深化两国传统友好，进一步提升双边经贸合作关系提高到新的水平，达成协定如下：

第一条

双方经协商一致，同意根据对等原则并按照对方国家法律和法规在对方国家设立贸易促进机构。

第二条

中方同意越南工贸部下属的贸易促进局在中国部分省市设立贸易促进办公室，目前将在重庆市设立。贸易促进办公室是直属越南贸易促进局的非营利组织，越南贸易促进办公室在所在地开立银行账户，在华开展活动须遵守中国法律和法规。

第三条

贸易促进办公室的职能是：

（一）协助越南企业寻求合作伙伴，扩大商品出口。具体包括：

1、组织和协助越南企业参加在华举行的贸易展览会。

2、了解市场、消费者喜好以及进入市场的法律法规、规则、标准、手续，评估越南商品在华销售能力。

Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Bộ Ngoại giao

3、展示、推介越南企业出口产品的样品。

4、扶持和协助越南企业（按照中国现行法律和规定）在华设立办事处、分公司或公司。

（二）帮助越南企业寻求有对越出口潜力的中国技术及产品，为越南本国生产和消费服务。

（三）为中国企业赴越南经营和投资提供信息、咨询和指导。

（四）履行越南贸促局在华代表职能，以维持和发展同中国各贸易促进机构和相关组织的业务合作关系。

第四条

贸易促进办公室在其办公场所外自行或与其他单位联合举办活动，应提前向贸易促进办公室所在地商务主管部门通报，获得批准后按照通报的内容安排活动。

第五条

贸易促进办公室不享有外交礼遇。贸易促进办公室工作人员由越南工贸部选派，应具有越南国籍并持公务护照。在遵守中国的劳动和社会保障制度的基础上，如需要，可聘用当地员工。

在组织本协定第二条中所提到的活动时，贸易促进办公室可以与中国的国家机关、地方政府、合法的社会组织、法人和自然人建立直接联系。

Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Bộ Ngoại giao

第六条

对本协定的任何修订须在双方充分协商一致的情况下进行，并通过外交渠道以书面方式确认方能生效。

双方一致同意应通过友好协商解决实施本协定时发生的争议或问题。

第七条

本协定自签字之日起生效，有效期五年。在本协定期满前六个月，如一方未以书面形式提出终止本协定，则本协定的有效期将自动延长五年，并依此顺延。

本协定于二〇一二年十月十三日在河内签订，一式两份，每份均用越南文和中文写成，两种文本同等作准。

越南社会主义共和国政府　　中华人民共和国政府

代　表　　代　表

Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Bộ Ngoại giao